

S2272/HQHCM - TXNK
V/v hướng dẫn phân loại mặt hàng
“Ván gỗ dùng làm cốt pha
trong xây dựng”

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH Thiết bị vật liệu xây dựng UST Việt Nam
(Địa chỉ: B103, Biệt thự 1C, KĐT Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam
Tư Liêm, TP. Hà Nội.)

Phúc đáp công văn không số ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Quý Công ty về việc phân loại mặt hàng ván gỗ dùng làm cốt pha trong xây dựng, về việc này Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh hướng dẫn như sau:

1. Hướng dẫn phân loại hàng hóa:

Căn cứ Khoản 1 Điều 26 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014, theo đó: “Phân loại hàng hóa để xác định mã số hàng hóa làm cơ sở tính thuế và thực hiện chính sách quản lý hàng hóa. Khi phân loại hàng hóa phải căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để xác định tên gọi, mã số của hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam”.

Căn cứ Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ theo đó: “Việc phân loại hàng hóa căn cứ vào hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin về thành phần, tính chất lý, hóa, tính năng, công dụng của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu”.

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm.

Căn cứ Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính ban hành danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Căn cứ nội dung nhóm 44.12: “Gỗ dán, tấm gỗ dán veneer và các loại gỗ ghép tương tự”

Tham khảo nội dung chú giải chi tiết HS 2017 nhóm 44.12: “Nhóm này bao gồm:

(1) **Gỗ dán** bao gồm ít nhất ba tấm gỗ được dán và ép với nhau và thường được xếp để các vân của các lớp kế tiếp nhau ở một góc; điều này làm cho panel khoẻ hơn và, cân bằng được độ co, giãn độ vênh. Từng tấm gỗ cấu thành được gọi là “lớp” và gỗ dán thường được tạo thành từ một số lớp lẻ, lớp

ở giữa được gọi là "lõi".

(2) **Tấm gỗ dán veneer**, là panel gồm một lớp gỗ mặt mỏng được gắn với một lớp nền, thường làm bằng loại gỗ chất lượng thấp, bằng cách dán keo dưới áp lực.

Gỗ được lát mặt trên một nền không phải gỗ (ví dụ, panel bằng plastic) cũng được phân loại ở đây với điều kiện nó là lớp mặt tạo cho panel đặc trưng cơ bản của nó.

(3) **Gỗ ghép tương tự**. Nhóm này có thể phân thành 2 loại:

Tấm khối, tấm mỏng và tấm lót, trong đó có lớp lõi dày và bao gồm các khối, thanh lát hoặc ván lát bằng gỗ được dán với nhau và được bọc bề mặt bằng những lớp ngoài. Panel loại này rất cứng và khoẻ và có thể được sử dụng mà không cần khung hay bồi.

Panel có lớp lõi gỗ được thay thế bằng các chất liệu khác như một lớp hay các lớp bằng ván dăm, ván sợi, phế liệu gỗ được dán với nhau, amiăng hoặc lie.

Tuy nhiên, nhóm này **không bao gồm** những sản phẩm như thanh xà và vòm trần ghép (được gọi là sản phẩm "gỗ dán") (thường thuộc nhóm 44.18)..."

Căn cứ nội dung nhóm 44.18: "Đồ mộc dùng trong xây dựng, kể cả tấm gỗ có lõi xốp, tấm lát sàn đã lắp ghép và ván lợp (shingles and shakes)". (Builders' joinery and carpentry of wood, including cellular wood panels, assembled flooring panels, shingles and shakes).

Tham khảo nội dung chú giải chi tiết HS 2017 nhóm 44.18:

" Nhóm này áp dụng đối với các cấu kiện gỗ, kể cả gỗ khảm hay gỗ dát, được sử dụng trong việc xây dựng bất cứ loại nhà nào... dưới dạng hàng hoá đã lắp ráp hay có thể nhận ra các phần chưa lắp ráp (ví dụ, đã được xử lý với mộng, lỗ mộng, mộng đuôi én hay các dạng mộng tương tự để lắp ráp), đã hoặc chưa gắn với các chi tiết kim loại của chúng như bản lề, khoá..."

Các mặt hàng thuộc nhóm này có thể được làm bằng gỗ thông thường hoặc ván dăm hoặc ván tương tự, ván sợi, gỗ ghép hoặc gỗ được làm tăng độ rắn (xem Chú giải 3 của Chương này). Thuật ngữ "joinery" áp dụng cụ thể hơn cho các đồ lắp ráp trong xây dựng (như cửa, cửa sổ, cửa chớp, cầu thang, khung cửa hoặc khung cửa sổ), trong khi thuật ngữ "carpentry" liên quan tới cấu kiện gỗ (như xà rầm, rui và thanh chống) dùng làm vật liệu tạo cấu trúc hay dàn giáo, vòm chống... và bao gồm cả ván cốp pha cho việc cấu trúc bê tông. Tuy nhiên, panel gỗ dán, thậm chí nếu bề mặt được xử lý để làm ván cốp pha bê tông, thì được phân loại vào nhóm 44.12..."

Để có cơ sở khai báo hải quan, đề nghị Công ty nghiên cứu các quy định về phân loại hàng hóa nêu trên, căn cứ hồ sơ và các thông tin khác có liên quan đến hàng hóa thực tế nhập khẩu để xác định mã số phù hợp. Trường hợp cần

thiết, Doanh nghiệp liên hệ trực tiếp với cơ quan Hải quan nơi làm thủ tục để được hướng dẫn cụ thể.

2. Hướng dẫn thủ tục xác định trước mã số:

Để thuận lợi cho quá trình làm thủ tục hải quan, công ty có thể thực hiện thủ tục xác định trước mã số, cụ thể như sau:

Thủ tục và điều kiện xác định trước mã số quy định tại Điều 23, Điều 24 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính Phủ. Khoản 11, Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/04/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ

Theo quy định trên thì trường hợp Công ty cần xác định trước mã số của hàng hóa xuất khẩu thì gửi hồ sơ đến Tổng cục Hải quan (theo địa chỉ: Số 9, Phố Dương Đình Nghệ, Quận Cầu giấy, TP.Hà Nội) để được giải quyết đúng theo thẩm quyền.

Hồ sơ xác định trước mã số thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/04/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh trả lời để doanh nghiệp được biết./. *dhon*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Cục trưởng (để b/c);
- Các đ/c Phó Cục trưởng (để b/c);
- Các Chi cục HQ trực thuộc Cục (để thực hiện);
- Lưu: VT, TXNK. (Hạnh.04 bản)

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Quốc Toàn